TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH GIANG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:34/2019/HS-ST
Ngày 11-6-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cường.

Các Hội thẩm nhân dân : Ông Phạm Viết Trung và ông Nhữ Văn Vinh.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Mừng- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang tham gia phiên tòa:***

Ông Vũ Xuân Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm T1 lý số: 32/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2019/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo :

Trần Đức T, sinh năm 1993 tại xã C huyện T, Thành phố Hải Phòng.

Nơi Đăng ký Hộ khẩu thường trú: Đội 10, xã C, huyện T, Thành phố Hải Phòng.

Chỗ ở và nơi làm việc: Công ty cổ phần phát triển và đầu tư K thuộc thôn P, xã H, huyện B, tỉnh Hải Dương;

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 11/12. Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Trần Văn Th và bà Đặng Thị N; Có vợ và 01 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/01 đến ngày 01/02/2019 chuyển áp dụng biện pháp tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương cho đến nay.

Có mặt.

- **Bị hại**: Anh Hà Văn T, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương.

Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- **Người làm chứng:** Ông Đoàn Văn T, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện AT , tỉnh Hưng Yên.

Văng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 30/01/2019, Trần Đức T điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda-Wave, biển kiểm soát 89K4-8722 từ Công ty cổ phần phát triển và đầu tư K (viết tắt Công ty K) ở thôn Phương Độ, xã Hưng Thịnh, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương (T là công nhân Công ty K, thường xuyên ăn ở tại công ty), trong cốp xe có 01 con dao (loại dao gọt, bổ hoa quả) lưỡi dao sắc nhọn do T mua và để vào trước đó mấy tháng đi sang khu vực huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên. Khi rẽ vào đường gom bên phải đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng đi hướng về địa phận huyện Bình Giang, T nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người đi đường do cần tiền để tiêu sài. Đến 21 giờ 30 cùng ngày T dừng xe tại đoạn cửa hầm chui dân sinh đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng, thuộc địa phận thôn An Đông, xã Thái Hòa, huyện Bình Giang để quan sát nếu có người đi qua thì T sẽ chiếm đoạt tài sản. Khi thấy anh Hà Văn T1 điều khiển xe máy một mình đi ngang qua, hướng Hải Phòng đi Hà Nội. T điều khiển xe máy đuổi theo anh T1 và gọi hỏi anh T1 "anh ơi về Quán Gỏi đi hướng nào". Anh T1 dừng xe lại, T đỗ xe máy ngay phía sau rồi xuống xe, đi đến phía đầu xe bên phải anh T1, tay phải T cầm dao (dài 20cm, lưỡi sắc nhọn) gí về phía cổ anh T1 và đe dọa "có bao nhiêu tiền đưa hết đây". Anh T1 sợ hãi nên rút ví ở túi quần lấy số tiền 217.000 đồng đưa cho T, T giật lấy ví tiền kiểm tra thấy không còn tiền nên trả lại ví cho anh T1. T tiếp tục kiểm tra túi quần bên phải anh T1 thì phát hiện có điện thoại. T nói "đưa điện thoại đây không tao đâm", anh T1 sợ bị T đâm nên lấy chiếc điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime ở túi quần bên phải đưa cho T, quá trình giằng co chiếc điện thoại T khua dao về phía anh T1, làm anh T1 bị rách da ở ngón trỏ bàn tay trái chảy máu. Anh T1 bảo T cho xin lại chiếc sim điện thoại. T đồng ý, nhưng không tháo được nên T đưa điện thoại cho anh T1 tự tháo sim, còn T bật đèn ở điện thoại của mình soi sáng cho anh T1 tháo sim. Sau khi tháo được sim, T lấy lại điện thoại rồi điều khiển xe máy theo đường cũ đi về phòng ngủ của mình ở công ty K. T cất giấu số tiền 217.000 đồng vào ví để dưới gối đầu giường, cất giấu con dao vào gầm tủ trong phòng và giấu chiếc điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime vào bể nước bỏ không sử dụng tại Công ty K. Ngày 31/01/2019 anh T1 đến Công an huyện Bình Giang trình báo và cung cấp đặc điểm biển kiểm soát xe mô tô của T mà anh nhớ được . Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Giang tra cứu phát hiện xe mô tô trên là của ông Đoàn Văn T2. Ông T2 khai báo là ngày 30/01/2019 cho T (là còn rể ông

Tuy) mượn. Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Giang triệu tập T lên làm việc, T khai nhận đã thực hiện hành vi nêu trên và chỉ chỗ cất giấu để Cơ quan điều tra tới thu giữ tài sản. Cơ quan điều tra đã thu giữ tài sản T giao nộp gồm 217.000 đồng, được đựng trong 01 ví da nâu; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 prime, vỏ màu đen; 01 xe máy nhãn hiệu Honda-Wave, biển kiểm soát 89K4-8722; 01 con dao (loại dao gọt, bổ hoa quả) dài 20 cm, chuôi bằng nhựa màu nâu dài 09 cm, lưỡi dao sắc nhọn dài 11 cm; 01 áo khoác phao gió màu đen; 01 quần đùi màu đen; 01 khẩu trang sọc kẻ ca-rô, màu đen-đỏ; 01 đôi dép tông màu xanh; 01 mũ bảo hiểm màu xanh, loại mũ nửa đầu, hiệu "SAVA" (là trang phục T mặc, mang khi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của anh T1).

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 02 ngày 01/02/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Giang đã kết luận: Chiếc điện thoại Samsung galaxy J7 Prime của anh T1 bị T chiếm đoạt có giá 2.500.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 27/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang đã truy tố bị cáo Trần Đức T về tội Cướp tài sản theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Đức T phạm tội Cướp tài sản.

Về hình phạt chính: Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s, h khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo T từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù, tính từ ngày bị tạm giữ.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao nhọn T dùng khi phạm tội.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của anh Hà Văn T1 với nội dung, tình tiết sự việc như nêu trên, bị cáo nhất trí với Kết luận định giá tài sản, với quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại là anh Hà Văn T1 vắng mặt, trong quá trình điều tra khai: vào ngày 30/01/2019, anh bị Trần Đức T dùng dao nhọn đe dọa, chiếm đoạt tài sản là tiền, điện thoại. Trong quá trình điều tra, anh T1 đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo Trần Đức T.

Lời khai của bị cáo T phù hợp với lời khai của bị hại, kết quả khám nghiệm hiện trường, kết quả thực nghiệm điều tra, lời khai của người làm chứng và vật chứng thu giữ, nên có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 30/01/2019, tại đường gom đường cao tốc Hải Phòng đi Hà Nội thuộc địa phận thôn An Đông, xã Thái Hòa, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương, Trần Đức T dùng dao nhọn đe dọa anh Hà Văn T1 để chiếm đoạt của anh T1 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 prime trị giá 2.500.000 đồng và số tiền 217.000 đồng. Tổng trị giá tài sản T chiếm đoạt của anh Hà Văn T1 là 2.717.000 đồng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản, sức khỏe của người khác. Bị cáo sử dụng dao nhọn là phương tiện nguy hiểm để thực hiện hành vi chiếm đoạt. Bị cáo đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hậu quả nguy hiểm cho xã hội của hành vi, nhưng vẫn thực hiện là có lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Cướp tài sản theo tình tiết tăng nặng định khung điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, trước lần phạm tội này chưa bị xử lý hình sự, hành chính.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội và ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt được có giá trị nhỏ so với giá trị tài sản làm căn cứ truy tố theo khoản 2 Điều 168; bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng 3 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s, h khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về hình phạt: Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù, buộc bị cáo phải chấp hành tại cơ sở giam giữ

[7]. Về hình phạt bổ sung: xét bị cáo hoàn cảnh khó khăn, nên không phạt tiền bổ sung.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm, nên không phải xem xét. Đối với vết rách da ngón trỏ bàn tay trái của T1, là vết thương nhẹ, anh T1 tự điều trị, không phải đi cơ sở y tế để điều trị và không có đề nghị xử lý gì đối với bị cáo về vết thương này.

[9] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 con dao nhọn thu giữ của bị cáo là công cụ bị cáo thực hiện tội phạm, không còn giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra cơ quan điều tra có thu giữ:

01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 prime, 01 vỏ ốp điện thoại bằng nhựa, màu nâu nhạt và số tiền 217.000 đồng là những tài sản thuộc quyền sở hữu của anh Hà Văn T1 bị T chiếm đoạt.

01 xe máy nhãn hiệu Honda-Wave, biển kiểm soát 89K4-8722, là tài sản của ông Đoàn Văn T2 cho T mượn xe máy nhưng ông T2 không biết T sử dụng xe máy để đi cướp tài sản.

01 áo khoác phao gió màu đen; 01 quần đùi màu đen; 01 khẩu trang sọc kẻ ca-rô, màu đen-đỏ; 01 đôi dép tông màu xanh; 01 mũ bảo hiểm màu xanh, loại mũ nửa đầu, hiệu "SAVA" và 01 ví da màu nâu. Đây là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo và không liên quan đến việc thực hiện tội phạm.

Các tài sản trên đều đã được trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

[10]. Về án phí: Bị cáo phạm tội phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 168; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 168; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Đức T phạm tội Cướp tài sản.

Xử phạt bị cáo Trần Đức T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, tính từ ngày bị tạm giữ 31/01/2019.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao (loại dao gọt, bổ hoa quả) dài 20 cm, chuôi bằng nhựa màu nâu dài 09 cm, lưỡi dao sắc nhọn dài 11 cm, hiện đang quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Giang, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày

28/5/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Giang.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

Buộc bị cáo Trần Đức T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (11/6/2019); Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Bình Giang;
- Trại tạm giam Kim chi - Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Bình Giang;
- Chi cục THADS huyện Bình Giang;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HSVA;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đã ký

Nguyễn Văn Cường